

Số: 75 / NQ-CP

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Ban hành chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2). 440



TM. CHÍNH PHỦ

KẾ THỦ TƯỚNG

PHÓ THỦ TƯỚNG

Vuong Dinh Huê

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

**Triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018
của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện
chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước
tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 73/NQ-CP
ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Khắc phục những hạn chế, vướng mắc, bất cập trong giai đoạn 2011 - 2016 đã được nêu tại Điều 1 Nghị quyết số 60/2018/QH14.
- Thực hiện có hiệu lực, hiệu quả chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trong thời gian tới nhằm tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội.

- Xác định rõ nhiệm vụ của các ngành, các cấp; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, cơ quan trung ương, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp được giao tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội, Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước tập trung triển khai các nhóm giải pháp sau:

1. Hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Hoàn thiện đề trình Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 theo hướng tách bạch giữa những lĩnh vực then chốt của nền kinh tế hoặc lĩnh vực công ích mà Nhà nước cần nắm quyền chi phối với những lĩnh vực nên huy động vốn đầu tư từ xã hội; xác định tỷ lệ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp ở mức hợp lý nhằm thu hút nhà đầu tư bên ngoài và thay đổi mô hình quản trị doanh nghiệp một cách thực chất. Tách bạch giữa hoạt động sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, an sinh xã hội với hoạt động sản xuất, kinh doanh vì lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Rà soát, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành cơ chế tăng cường quản lý các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, các doanh nghiệp trực thuộc các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước theo từng loại hình, lĩnh vực, địa bàn hoạt động đặc thù của doanh nghiệp.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Căn cứ kết luận tại Phiên họp thứ 37 (tháng 9/2019) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước quy định về thu, sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện, trình Chính phủ trình Quốc hội việc sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan.

d) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

d) Bộ Nội vụ chủ trì rà soát, sửa đổi cơ chế chính sách để gắn kết quả của việc thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước với việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu; tiếp tục đổi mới công tác bố trí bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với người đứng đầu doanh nghiệp nhà nước.

e) Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, rà soát sửa đổi cơ chế để doanh nghiệp thực sự chủ động trong trả tiền lương, tiền thưởng dựa vào năng suất

lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh; bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động; thu hút lao động có trình độ cao vào làm việc.

2. Đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp với vai trò là cơ quan đại diện chủ sở hữu:

- Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý rà soát diện tích đất đang quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, nhất là việc vay nợ nước ngoài, các dự án đầu tư trong nước và ra nước ngoài, nguồn vốn mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp.

- Khẩn trương bàn giao phần vốn nhà nước hiện đang quản lý về cơ quan có thẩm quyền được giao quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

- Rà soát, xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, để thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong giai đoạn vừa qua; xử lý kịp thời các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp.

- Công khai thông tin đối với tất cả các doanh nghiệp nhà nước theo các tiêu chuẩn áp dụng đối với công ty đại chúng theo quy định hiện hành.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

- Xác định giá đất cụ thể phù hợp với quy định của Luật Đất đai để xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ, tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, bảo đảm tuân thủ phương án sử dụng đất đã được phê duyệt trong phương án cổ phần hóa doanh nghiệp.

- Chỉ đạo rà soát toàn bộ các phương án sử dụng đất đã được phê duyệt cho các doanh nghiệp cổ phần hóa, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khác với phương án đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất đối với các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải cổ phần hóa nhưng chưa được phê duyệt phương án sử dụng đất và các doanh nghiệp đã cổ phần hóa nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định

tại Luật đất đai hiện hành. Trường hợp phương án sử dụng đất doanh nghiệp đề xuất chưa phù hợp với quy hoạch, mục đích sử dụng đất, ngành nghề kinh doanh và pháp luật về đất đai hiện hành thì doanh nghiệp phải trả lại cho nhà nước để sử dụng vào mục đích khác.

- Nghiêm túc thực hiện quy định của pháp luật đất đai về thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.

- Hoàn thành việc cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần hóa theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước.

d) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Bộ Công Thương theo thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý dứt điểm các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài của ngành công thương.

đ) Bộ Tài chính chủ trì rà soát việc cấp bảo lãnh của Chính phủ theo hướng hạn chế tối đa cấp bảo lãnh của Chính phủ đối với doanh nghiệp nhà nước.

e) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khác với phương án đã được phê duyệt; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý đối với các trường hợp này; đồng thời, nghiên cứu báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương hướng sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật hiện hành để đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 60/2018/QH14, trường hợp cần thiết, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xin ý kiến của Quốc hội.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý trách nhiệm

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thường xuyên rà soát, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại doanh nghiệp gửi Bộ Nội vụ tổng hợp chung, báo cáo Chính phủ.

b) Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm:

- Thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở giai đoạn 2011 - 2017.

- Phối hợp với cơ quan thanh tra các cấp thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát để kịp thời phát hiện vi phạm và có biện pháp xử lý, khắc phục.

- Thực hiện công tác thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về cỗ

phần hóa doanh nghiệp nhà nước trực thuộc, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

- Báo cáo các cấp có thẩm quyền để có chế tài xử lý đối với các trường hợp không thực hiện, chậm thực hiện kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm toán.

4. Công tác tổng hợp, báo cáo

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tổng kết, đánh giá và tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin; xem xét cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn trong xử lý các vấn đề về tài chính, đất đai, lao động, chính sách khoa học, công nghệ... nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của một số doanh nghiệp đã cơ cấu lại nhưng tình hình sản xuất, kinh doanh còn chưa khả quan; áp dụng biện pháp giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật, nhất là doanh nghiệp nhà nước lâm vào tình trạng giải thể, phá sản mà không có phương án cơ cấu lại khả thi.

- Đánh giá việc cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển đổi mô hình tại doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích liên quan đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội gửi Bộ Tài chính tổng hợp.

b) Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tổng kết, đánh giá mô hình Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và mối quan hệ với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước, kiến nghị các giải pháp đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trong đó bao gồm cả việc cổ phần hóa, thoái vốn chuyển đổi mô hình tại doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích liên quan đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội.

d) Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chính phủ về việc kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm.

III. TỔ CHỨC VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

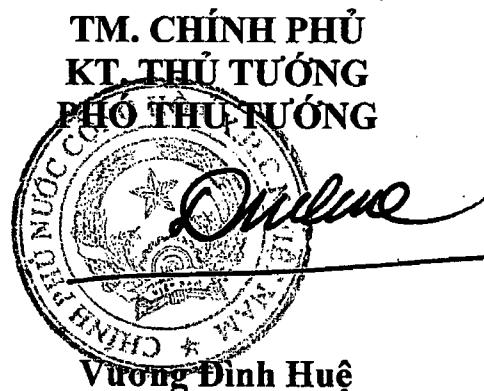
1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động của bộ, ngành trung ương, địa phương, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm; đồng thời chỉ đạo, triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và triển khai việc thực hiện chương trình hành động của Chính phủ và của từng bộ, cơ quan, địa phương; định kỳ trước ngày 31 tháng 3 hàng năm báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hiện, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp để theo dõi. Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 31 tháng 5.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện Chương trình hành động này; hàng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Bộ, cơ quan, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

5. Trong quá trình tổ chức triển khai Nghị quyết này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.





Phụ lục

MỘT SỐ ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
(kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHÓI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
I	Hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách				
1	Rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan	Bộ Tài chính	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2020	Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan
2	Rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Đầu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung Luật Đầu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan
3	Báo cáo Chính phủ trình Quốc hội việc sửa đổi, bổ sung các Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Luật sửa đổi bổ sung các Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan
4	Rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan	Bộ Xây dựng	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
5	Rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn có liên quan	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn có liên quan
6	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 theo hướng tách bạch giữa những lĩnh vực then chốt của nền kinh tế hoặc lĩnh vực công ích mà Nhà nước cần nắm quyền chi phối với những lĩnh vực nên huy động vốn đầu tư từ xã hội; xác định tỷ lệ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp ở mức hợp lý nhằm thu hút nhà đầu tư bên ngoài và thay đổi mô hình quản trị doanh nghiệp một cách thực chất. Tách bạch giữa hoạt động sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, an sinh xã hội với hoạt động sản xuất, kinh doanh vì lợi nhuận của doanh nghiệp.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Quyết định thay thế Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ
7	Xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để tăng cường quản lý các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, các doanh nghiệp trực thuộc các tổ chức chính trị - xã hội.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Nghị định của Chính phủ hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
8	Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước theo từng loại hình, lĩnh vực, địa bàn hoạt động đặc thù của doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019-2020	Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước
9	Rà soát, sửa đổi cơ chế chính sách để gắn kết quả của	Bộ Nội vụ	Các cơ quan/đơn	2019 - 2020	Cơ chế mới trong đánh

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
	việc thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước với việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu; tiếp tục đổi mới công tác bố trí bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với người đứng đầu doanh nghiệp nhà nước.		vị có liên quan		giá trách nhiệm của người đứng đầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với người đứng đầu được ban hành
10	Cơ chế để doanh nghiệp thực sự chủ động trong trả tiền lương, tiền thưởng dựa vào năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh; bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động; thu hút lao động có trình độ cao vào làm việc	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 – 2020	Cơ chế mới trong trả tiền lương, tiền thưởng được ban hành
11	Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước quy định về thu, sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.	Bộ Tài chính	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2020	Nghị định của Chính phủ
II	Đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước				
12	Rà soát diện tích đất đang quản lý của các doanh nghiệp nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Diện tích đất của doanh nghiệp nhà nước được rà soát, gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHÓI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
		quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp			
13	Rà soát toàn bộ các phương án sử dụng đất đã được phê duyệt cho các doanh nghiệp cổ phần hóa, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khác với phương án đã được phê duyệt.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường
14	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính và các cơ quan/đơn vị có liên quan	Quý II/2020	Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước được thành lập và cập nhật thường xuyên
15	Bàn giao phần vốn nhà nước hiện đang quản lý về cơ quan có thẩm quyền được giao quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 – 2020	Các Quyết định bàn giao phần vốn nhà nước về cơ quan có thẩm quyền được giao quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp
16	Xử lý dứt điểm các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài của ngành công thương	Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Bộ Công Thương	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 – 2020	Báo cáo của Chính phủ
III	Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý trách nhiệm				

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
17	Thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hoá sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở giai đoạn 2011- 2017	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan/đơn vị có liên quan	Tháng 10/2019	Báo cáo của Thanh tra Chính phủ
IV	Công tác tổng hợp, báo cáo				
18	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước, kiến nghị các giải pháp đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước	Bộ Tài chính	Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển doanh nghiệp và các cơ quan/đơn vị có liên quan	Báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm	
19	Tổng hợp, báo cáo Chính phủ về việc kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm	Bộ Nội vụ	Các cơ quan/đơn vị có liên quan	Tháng 5/2019	Báo cáo của Chính phủ (Bộ Nội vụ đã báo cáo tại Kỳ họp Quốc hội tháng 5/2019)
20	Đánh giá việc cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển đổi mô hình tại doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích liên quan đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung	Bộ Tài chính và các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 – 2020	Báo cáo của Bộ Tài chính

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
		ương, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp			
21	Tổng kết, đánh giá mô hình Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và mối quan hệ với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; SCIC và các cơ quan/đơn vị có liên quan	2019 - 2020	Báo cáo của Chính phủ